

KẾ HOẠCH

Thực hiện các giải pháp thủy lợi phòng, chống hạn, xâm nhập mặn, phục vụ sản xuất nông nghiệp và dân sinh trong mùa khô 2021

Thực hiện Chỉ thị số 36/CT-TTG ngày 11 tháng 09 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về chủ động triển khai các biện pháp ứng phó nguy cơ hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn trong mùa khô 2020-2021 ở đồng bằng sông Cửu Long. Đồng thời trước nguy cơ tác động của biến đổi khí hậu - nước biển dâng, sự gia tăng khai thác, sử dụng nguồn nước (ở phía thượng nguồn) sẽ làm tình trạng hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn diễn ra thường xuyên và khốc liệt hơn. Công ty TNHH MTV Quản lý Khai thác Dịch vụ Thủy lợi (Công ty) xây dựng kế hoạch như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

- Đảm bảo cung cấp đủ nước cho sản xuất nông nghiệp, cấp nước sinh hoạt – công nghiệp, nuôi trồng thủy sản, phòng chống cháy rừng, cải thiện tình trạng ô nhiễm nguồn nước mùa khô năm 2021;
- Xác định cụ thể các nội dung công việc, tổ chức triển khai thực hiện các giải pháp thủy lợi phòng, chống hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn, phục vụ sản xuất nông nghiệp và dân sinh, mùa khô 2020-2021, đảm bảo được triển khai kịp thời và hiệu quả;
- Chủ động triển khai các giải pháp phòng, chống hạn hán, xâm nhập mặn phù hợp, có hiệu quả, bảo đảm an toàn nguồn nước sinh hoạt và sản xuất nông nghiệp, nhằm giảm đến mức thấp nhất các thiệt hại do thiên tai, ổn định sản xuất và đời sống nhân dân;
- Đảm bảo cung cấp nước phục vụ công nghiệp, sinh hoạt, đặc biệt là cấp nước cho các Nhà máy nước kênh Đông và xí nghiệp cấp nước Tây Bắc Củ Chi trong điều kiện chia sẻ nguồn nước từ Hồ Dầu Tiếng – Phước Hòa với Tây Ninh và Long An.

2. Yêu cầu:

- Vận hành điều tiết hợp lý các công trình trên hệ thống kênh Đông Củ Chi, tiết kiệm nước, chuyển lượng nước tiết kiệm được phục vụ cho cấp nước sinh hoạt, công nghiệp;
- Quản lý tốt chất lượng nguồn nước phục vụ cho sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản và cấp nước sinh hoạt công nghiệp;

– Vận hành các công trình vùng triều do Công ty quản lý một cách hợp lý để ngăn mặn, ô nhiễm và trữ nước ngọt phục vụ cho các đơn vị dùng nước;

– Phối hợp chặt chẽ với các đơn vị vận hành điều tiết các công trình trên kênh Đông Củ Chi để cấp nước cho nhà máy nước kênh Đông với lưu lượng từ $(180.000 \div 220.000) \text{ m}^3/\text{ngày}$ và xí nghiệp cấp nước Tây Bắc Củ Chi với công suất $(3.500 \div 4.000) \text{ m}^3/\text{ngày}$ trong điều kiện chia sẻ nguồn nước với Tây ninh và Long An;

– Cung cấp nước tạo độ ẩm, phục vụ công tác phòng chống cháy rừng;

– Chủ động điều chỉnh mùa vụ, cơ cấu cây trồng, vật nuôi phù hợp với khả năng cung cấp nước của nguồn nước trên các hệ thống công trình do Công ty quản lý.

II. KẾ HOẠCH VẬN HÀNH

1. Nhận định tình hình khí tượng, thủy văn mùa khô 2020-2021

1.1. Tình hình Khí tượng - Thủy văn:

Theo nhận định của ngành khí tượng thủy văn, tình hình khí tượng, thủy văn khu vực Nam Bộ trong mùa khô năm (2020-2021) diễn biến khá phức tạp, cụ thể:

– Về thủy văn, xâm nhập mặn:

+ Hiện tượng ENSO làm xu thế nhiệt độ mặt nước biển tiếp tục lạnh đi và hiện tượng La Nina xuất hiện từ nay đến tháng 3/2021, sau đó có xu hướng giảm dần vào giữa năm 2021.

+ Khu vực Nam Bộ Trong các tháng đầu năm 2021, lượng dòng chảy từ thượng nguồn sông Mê Công về Đồng bằng sông Cửu Long ở mức xấp xỉ và thấp hơn TBNN; mực nước đầu nguồn sông Cửu Long chịu ảnh hưởng mạnh của thủy triều. Xâm nhập mặn vùng Đồng bằng sông Cửu Long ở mức cao hơn TBNN, nhưng không nghiêm trọng như mùa khô năm 2019-2020; xâm nhập mặn có xu thế gia tăng bắt đầu ảnh hưởng đến sản xuất nông nghiệp, dân sinh từ tháng 01/2021; các đợt xâm nhập mặn cao nhất khả năng tập trung trong tháng tháng 02 (từ 10/2-15/02, từ 26/02-02/3), tháng 3 (từ 12/3-16/3, từ 25/3-29/3).

– Lượng mưa: Khu vực Nam Bộ Từ tháng 01-3/2021 có khả năng xuất hiện mưa trái mùa với TLM tháng phổ biến từ 20-50mm. Tháng 4 và tháng 5 năm 2021, TLM cao hơn từ 20-35% so với TBNN. Tháng 6/2021, TLM khu vực Nam Bộ ở mức xấp xỉ so với TBNN cùng thời kỳ.

1.2. Khả năng cấp nước của hồ Dầu Tiếng:

– Mực nước hồ Dầu Tiếng tích đạt cao trình 23,59m (vào ngày 17/12/2020) thấp hơn so với cùng kỳ năm 2019 khoảng 0,16m và thấp hơn trung bình nhiều năm 0,45m, tương ứng dung tích là 1.403 triệu m^3 .

– Cao trình mực nước của Hồ Dầu Tiếng tại thời điểm hiện tại thì mực nước trong hồ chưa đạt tới MNDBT (Cao trình mực nước dâng bình thường là

24.4m). Với mực nước tích trong hồ nêu trên và diễn biến phức tạp của thời tiết thì cần phải có kế hoạch vận hành điều tiết phù hợp để đảm bảo việc phân phối nguồn nước một cách có hiệu quả theo yêu cầu của các đối tượng dùng nước.

2. Giải pháp thực hiện

2.1. Vận hành các công trình

1) Vận hành công trình trên hệ thống kênh Đông Củ Chi

a) Yêu cầu chung:

- Ưu tiên cấp nước sinh hoạt, công nghiệp và tưới cho nông nghiệp trên các tuyến kênh có diện tích sản xuất lớn, tập trung;
- Toàn bộ các công điều tiết trên kênh tiêu TCC1, TCC1-2, khu vực bờ bao Tam Tân - Thái Mỹ đóng theo hướng trữ và dâng nước để tận dụng lượng nước hồi quy tưới cho nông nghiệp và phòng chống cháy rừng trong mùa khô;
- Thực hiện tốt công tác vận hành công trình, điều tiết nước các công trình trên kênh Đông Củ Chi và kênh N46 để đảm bảo cung cấp đủ nước cho Nhà máy nước kênh Đông (kênh N46) và xí nghiệp cấp nước Tây Bắc Củ Chi (kênh N31A).

b) Các trường hợp vận hành tưới:

+ Trường hợp nguồn nước của hồ Dầu Tiếng đảm bảo yêu cầu dùng nước cho địa bàn Tây Ninh, Long An và TP. Hồ Chí Minh.

Vận hành mở đồng thời các công lấy nước đầu kênh cấp 1 cũng như các công điều tiết trên kênh chính Đông (K34, K41, K43) lấy nước phục vụ sản xuất và cấp nước cho xí nghiệp cấp nước Tây Bắc Củ Chi.

+ Trường hợp nguồn nước của hồ Dầu Tiếng không đảm bảo yêu cầu dùng nước địa bàn Tây Ninh, Long An và TP. Hồ Chí Minh.

Khi nguồn nước cấp từ hồ Dầu Tiếng không đảm bảo yêu cầu dùng nước địa bàn Tây Ninh, Long An và TP. Hồ Chí Minh thì tiến hành biện pháp tưới luân phiên giữa địa bàn Tây Ninh, Long An và TP. Hồ Chí Minh. Trong quá trình thực hiện tưới luân phiên cần phải đảm bảo các điều kiện sau:

- Yêu cầu phải mở qua công điều tiết K34 với lưu lượng 5-6 m³/s để cấp nước sinh hoạt, công nghiệp cho các nhà máy nước trên kênh N31A, N46;
- Tiến hành đóng tất cả các công trên kênh tiêu (các công dọc đê bao kênh Thầy Cai, các công điều tiết trên kênh TCC1, TCC1-2...) để trữ nước làm tăng mực nước ngầm, tăng độ ẩm, tận dụng nguồn nước hồi quy tưới cho các khu vực thấp, đồng thời kết hợp trữ nước phòng chống cháy rừng mùa khô, đặc biệt là khu vực Tam Tân – Thái Mỹ huyện Củ Chi;

Ghi chú: Tùy theo khả năng cấp nước thực tế của hồ Dầu Tiếng, Công ty phối hợp với Công ty TNHH MTV Khai thác Thủy lợi Dầu Tiếng – Phước Hòa, Công ty TNHH MTV Quản lý Khai thác Thủy lợi Tây Ninh và Long An để có kế hoạch cấp nước cho các đơn vị dùng nước cho phù hợp.

+ Vận hành cấp nước cho sinh hoạt và công nghiệp trong trường hợp cắt nước chuyển vụ, bảo trì các công trình trên kênh Đông Củ Chi và kênh N46.

Hàng năm Công ty TNHH MTV Khai thác Thủy lợi Dầu Tiếng – Phước Hòa sẽ tiến hành 3 đợt cắt nước chuyển vụ để thực hiện kế hoạch duy tu, bảo dưỡng, bảo trì đảm bảo an toàn công trình chuẩn bị phục vụ sản xuất hiệu quả của các mùa vụ, trong mỗi đợt cắt nước cần phải đảm bảo những nội dung sau:

- Trước mỗi đợt cắt nước 03 ngày, tập trung điều tiết tối đa lưu lượng nước về kênh N46, N31A để đảm bảo tích đủ nước cho nhà máy nước kênh Đông, KCN TBCC và các đơn vị nuôi trồng thủy sản;

- Đảm bảo lưu lượng cấp nước cho nhà máy kênh Đông từ (220.000 ÷ 250.000 m³/ngày đêm), Xí nghiệp Cấp nước KCN Tây Bắc Củ Chi (3.500-4.000 m³/ngày đêm).

2) Vận hành các công trình của Hệ thống thủy lợi Hóc Môn - Bắc Bình Chánh:

a) Yêu cầu chung:

- Ngăn mặn, xỏ phèn, dẫn và trữ nước để phục vụ cho sản xuất nông nghiệp và cấp nước sinh hoạt.

- Trữ nước phòng chống cháy rừng, ngăn và tiêu thoát nước ô nhiễm.

b) Vận hành đảm bảo ngăn mặn, giữ ngọt, phục vụ sản xuất nông nghiệp, cấp nước sinh hoạt:

- Khi nước phía sông bị nhiễm mặn ($S > 2\text{‰}$), vận hành đóng các cống khu Nam Tỉnh lộ 10, các cống Tân Kiên, cống Kênh A, kênh B, kênh C, cống An Hạ khi triều lên để ngăn mặn xâm lấn vào nội đồng.

- Trong trường hợp thiếu nước để phục vụ sản xuất và sinh hoạt mà nước phía sông có độ mặn trong phạm vi cho phép ($< 2\text{‰}$), có thể mở các cửa cống để lấy nước vào trong nội đồng tuy nhiên trước và sau khi mở cửa phải kiểm tra độ mặn.

- Khi hồ Dầu Tiếng xả nước đẩy mặn cho sông Sài Gòn sẽ tăng cường các biện pháp lấy nước từ sông Sài Gòn theo kênh Rạch Tra, trữ nước trong các kênh tạo nguồn lớn để tưới, phòng chống cháy rừng, cải thiện tình trạng ô nhiễm nguồn nước.

c) Vận hành đảm bảo phòng chống cháy rừng:

Tại khu A, B (khu vực này có trên 700ha rừng) khi mực nước trong nội đồng thấp ($< +0,40\text{m}$), nước từ hướng An Hạ - Kênh C không cung cấp đủ, không đảm bảo yêu cầu phòng chống cháy rừng mà độ mặn ngoài kênh Xáng $< 3\text{‰}$ thì vẫn có thể mở cống trên đê bao kênh ngang lấy nước vào để nâng cao mực nước trong nội đồng phục vụ cho phòng chống cháy; tuy nhiên chỉ mở cống đến khi mực nước trong khu vực đảm bảo yêu cầu thì đóng cống lại

(riêng các khu vực có sản xuất nông nghiệp đóng cống cấp dưới không cho nước vào nội đồng khi tiến hành lấy nước từ kênh Ngang).

3) Vận hành các công trình Khu vực ven sông Sài Gòn, Thủ Đức:

– Vận hành cống Ba Thôn, Cống Đá Hàn, cống Ông Đụng, 05 cống ngăn triều quận Thủ Đức và 05 cống ngăn triều (bờ tả ven sông Sài Gòn, quận Thủ Đức) theo quy trình tạm thời đã được các cơ quan thẩm quyền phê duyệt và theo các văn bản thống nhất giữa Công ty và địa phương. Trong trường hợp cần phải điều chỉnh quy trình vận hành để đảm bảo nguồn nước phục vụ sản xuất, phòng chống triều cường Công ty sẽ có văn bản báo cáo các ngành chức năng.

– Kết hợp các đợt hồ Dầu Tiếng xả nước đầy mặn sông Sài Gòn tăng cường các biện pháp vận hành cống lấy nước, trữ nước trong các kênh rạch để tưới, cải thiện tình trạng ô nhiễm nguồn nước xả thải từ các khu công nghiệp trong cao điểm mùa khô.

– Tăng cường cùng các địa phương vận động nhân dân và các đơn vị dùng nước phát hoang, vớt cỏ, lục bình làm thông thoáng dòng chảy đảm bảo dẫn nước tốt.

2.2.1. Bảo trì, bảo dưỡng công trình:

Các Xí nghiệp tổ chức công tác duy tu sửa chữa công trình nạo vét khai thông dòng chảy phục vụ tốt sản xuất nông nghiệp, cấp nước sinh hoạt, phòng chống cháy rừng, ngăn triều cường, xâm nhập mặn, tiêu thoát ô nhiễm đảm bảo an toàn công trình. Thường xuyên kiểm tra, đề xuất quy mô, giải pháp công trình phù hợp đảm bảo chất lượng công trình.

2.2.2. Chủ động chuẩn bị sẵn sàng phương án bơm nước phòng chống hạn, phòng chống cháy rừng:

Trường hợp xảy ra các điều kiện bất lợi, nắng hạn kéo dài, mực nước hạ thấp hoặc xảy ra các sự cố, triển khai phương án bơm phòng chống hạn.

– Kênh Đông Củ Chi:

+ Bơm nước từ kênh tiêu vào kênh Đông và các kênh tạo nguồn để phục vụ sản xuất;

+ Bơm nước từ kênh Thầy Cai vào các kênh tiêu để trữ nước tạo độ ẩm phòng chống cháy rừng cho khu vực Tam Tân – Thái Mỹ.

– Hóc Môn - Bắc Bình Chánh:

+ Bơm nước từ kênh chính vào kênh nội đồng để phục vụ sản xuất, phòng chống cháy rừng và giảm thiểu ô nhiễm;

+ Tận dụng lấy nước từ kênh Xáng đứng, kênh Ngang vào các đợt triều kém.

2.2.3. Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động nhân dân, đơn vị dùng nước thực hiện:

– Đăng ký diện tích, thời vụ, cơ cấu cây trồng vật nuôi để lập kế hoạch sử dụng nước.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, truyền thông, nâng cao năng lực và nhận thức của cộng đồng về biến đổi khí hậu và nước biển dâng, yêu cầu kiểm soát mặn để phục vụ sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản và phục vụ nước sinh hoạt cho nhân dân.

- Theo dõi chặt chẽ tình hình thời tiết, diễn biến mặn. Tăng cường công tác điều tra xâm nhập mặn trên các tuyến kênh chính, kịp thời thông báo cho các ngành, địa phương và nhân dân biết để chủ động trong sản xuất và sinh hoạt.

- Tập trung xuống giống đồng loạt, đúng thời vụ; khuyến khích chuyển đổi cây trồng, vật nuôi sử dụng ít nước hiệu quả kinh tế cao.

- Chấp hành tốt lịch tưới, sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả; tăng cường việc tích trữ nước trong ruộng, ao, kênh để tưới, tránh việc xả bỏ lãng phí nguồn nước.

- Phối hợp các chủ rừng xây dựng kế hoạch tưới tiêu, phòng chống cháy rừng mùa khô.

2.2.4. Tăng cường phối hợp với địa phương, ngành chức năng:

Kiểm tra, ngăn chặn, xử lý kịp thời các trường hợp vi phạm công trình, đặc biệt là việc san lấp gây cản trở dòng chảy ảnh hưởng đến việc dẫn nước tưới, các trường hợp xả nước thải gây ô nhiễm trong mùa khô, tập trung kiểm tra các khu vực như khu công nghiệp Lê Minh Xuân, Tân Phú Trung, Khu liên hợp xử lý chất thải Phước Hiệp, KCN Đức Hoà 1, 2, 3 tỉnh Long An và KCN Linh Trung 3, KCN Trảng Bàng - tỉnh Tây Ninh.

2.2.5. Công tác Phối hợp Công ty TNHH MTV Khai thác Thủy lợi Dầu Tiếng – Phước Hòa, Công ty TNHH MTV Khai thác Thủy lợi Tây Ninh xây dựng kế hoạch điều tiết vận hành công trình:

- Ký hợp đồng sử dụng nước với Công ty TNHH MTV Khai thác Thủy lợi Dầu Tiếng – Phước Hòa;

- Phối hợp với Công ty TNHH MTV Khai thác Thủy lợi Dầu Tiếng – Phước Hòa lập và thống nhất phương án điều tiết nước, giảm nước phù hợp với nhu cầu dùng nước của các ngành theo từng thời đoạn;

- Phối hợp với Công ty TNHH MTV Quản lý Khai thác Thủy lợi Tây Ninh trong công tác điều tiết nước để tưới luân phiên;

- Thông báo tình hình nguồn nước đến các địa phương, đơn vị dùng nước biết để bố trí cây trồng vật nuôi phù hợp.

2.2.6. Thường xuyên theo dõi, cập nhật diễn biến mực nước, xả nước đầy mặn trong mùa khô:

- Cập nhật trong ngày mực nước, trữ lượng hồ Dầu Tiếng, mực nước, lưu lượng tưới kênh chính Đông; Lưu lượng, thời gian xả đầy mặn sông Sài Gòn để có giải pháp vận hành công trình phù hợp nhất.

- Quan trắc tình hình xâm nhập mặn sông Sài Gòn, kênh An Hạ, kênh Ngang, kênh Xáng, sông Chợ Đệm.

- Thường xuyên quan trắc diễn biến mực nước, chất lượng nguồn nước trên các CTTL lợi Hóc Môn - Bắc Bình Chánh, kênh Đông Củ Chi, ven sông Sài Gòn.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Các đơn vị trực thuộc Công ty (Phòng Thủy nông, Xí nghiệp Củ Chi, Xí nghiệp Hóc Môn – Bình Chánh, Xí nghiệp Thủ Đức, Xí nghiệp Nam rạch Tra):

- Tập trung tổ chức thực hiện tốt công tác duy tu sửa chữa, phát hoang, nạo vét rong, cỏ đảm bảo thông thoáng dòng chảy dẫn nước tốt;

- Tổ chức quản lý vận hành công trình theo kế hoạch đã được duyệt, đảm bảo đủ nước phục vụ sản xuất, ngăn mặn và giảm thiểu ô nhiễm;

- Tăng cường công tác trực, công tác điều tiết nước, kiểm tra hệ thống kênh mương, cống điều tiết kịp thời phát hiện và xử lý các hư hỏng đảm bảo tránh thất thoát nước;

- Kiểm tra hiện trạng sản xuất kịp thời điều tiết phân phối nước hợp lý cho từng khu vực;

- Thường xuyên kiểm tra, phát hiện xử lý kịp thời các trường hợp xả nước thải ô nhiễm chưa qua xử lý vào công trình thủy lợi, đảm bảo chất lượng nguồn nước phục vụ sản xuất và cấp nước sinh hoạt;

- Thường xuyên tổng hợp tình hình, các đề xuất, kiến nghị của các đối tượng dùng nước, kịp thời báo cáo với cấp có thẩm quyền để có hướng xử lý, giải quyết kịp thời;

- Chuẩn bị các phương án phòng chống hạn, mặn, phòng chống cháy rừng theo kế hoạch của địa phương, đơn vị.

2. Phối hợp các địa phương và các đơn vị liên quan (Chi cục Thủy lợi, Công ty TNHH MTV Khai thác thủy lợi Dầu Tiếng - Phước Hòa, Công ty TNHH MTV Khai thác Thủy lợi Tây Ninh, các đơn vị dùng nước,...):

- Thường xuyên phối hợp với Công ty TNHH MTV Khai thác thủy lợi Dầu Tiếng - Phước Hòa, Công ty TNHH MTV Khai thác thủy lợi Tây Ninh điều tiết nước trên kênh Chính Đông, bảo đảm chất lượng, khối lượng nước cung cấp phục vụ sản xuất, sinh hoạt; Định kỳ tổ chức họp giao ban 1 tuần/lần đánh giá lại tình hình cấp nước trong tuần để có điều chỉnh cho phù hợp;

- Tổ chức các đợt kiểm tra công tác quản lý, vận hành công trình thủy lợi trước tình hình xâm nhập mặn, khô hạn trên địa bàn CTTL Hóc Môn – Bắc Bình Chánh, kênh Đông Củ Chi, ven sông Sài Gòn.

3. Chuẩn bị trang thiết bị, phương tiện, nhân lực:

a) Phương tiện:

– Máy bơm nước công suất $250 \div 2.200\text{m}^3/\text{h}$: 37 máy (Củ Chi: 12 máy; Hóc Môn, Bình Chánh: 09 máy; quận 12: 06 máy; quận Thủ Đức: 10 máy)

- Máy phát điện : 08 cái.
- Xe tải : 04 chiếc.
- Xe cầu : 01 chiếc.
- Máy đào : 03 chiếc.
- Máy cắt vớt cỏ, lục bình : 04 chiếc.
- Thuyền bơm : 02 chiếc.
- Xuồng composit, Cano : 02 chiếc.

b) Nhân lực: Huy động từ các Phòng ban Công ty, Xí nghiệp, Cụm trạm và thuê nhân công ngoài (khi khối lượng công việc lớn và cấp bách).

4. Kiến nghị:

- Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn và các ngành chức năng:
 - + Tăng cường kiểm tra, chỉ đạo xử lý kịp thời các trường hợp vi phạm lấn chiếm, san lấp công trình làm cản trở dòng chảy và xả chất thải gây ô nhiễm vào nguồn nước để bảo vệ chất lượng nguồn nước phục vụ sản xuất, sinh hoạt và công nghiệp;
 - + Chỉ đạo các đơn vị, cá nhân có rừng xây dựng kế hoạch phối hợp phòng chống cháy rừng gửi cho Công ty TNHH MTV Quản lý Khai thác Dịch vụ Thủy lợi để phối hợp thực hiện điều tiết vận hành công trình hiệu quả.
- Các địa phương phối hợp với Công ty trong việc tuyên truyền phổ biến cho người dân sử dụng nước tiết kiệm, sản xuất cây trồng vật nuôi sử dụng ít nước, có cơ cấu mùa vụ thống nhất; tăng cường công tác nạo vét kênh mương nội đồng đảm bảo thông thoáng dòng chảy dẫn nước tốt;
- Các đơn vị cấp nước, nuôi trồng thủy sản: xây dựng kế hoạch sản xuất phù hợp với tình hình dự báo nguồn nước; chuẩn bị sẵn sàng trang thiết bị để ứng phó trong trường hợp gặp khó khăn về nguồn nước./.

Nơi nhận:

- Sở Nông nghiệp và PTNT (b/c);
- BCH PCTT – TKCN TPHCM (b/c);
- Chi cục Thủy lợi;
- HĐTV - BGĐ Công ty;
- BCH PCTT – TKCN Công ty;
- PTN, các đơn vị trực thuộc (để thực hiện);
- Lưu.



Nguyễn Văn Dam